TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK** Số: 13/2018/QĐST-VDS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Krông Năng, ngày 27 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v giảm một phần nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Văn Dũng

Thư ký phiên họp: Ông Tạ Thanh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Cát Cảng - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-VDS ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc xét giảm một phần nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2018/QĐST-VDS ngày 20 tháng 12 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trương Quang Đ là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản uỷ quyền ngày 25 tháng 12 năm 2018)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Công văn số 225/CCTHADS ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk và tại phiên họp, Ông Trương Quang Đ là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu trình bày:

Theo Bản án số 01/2013/DSST ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk và Bản án số 90/2013/DSPT ngày 20 tháng 6

năm 2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, thì ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L phải chịu 18.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và 400.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm. Trong quá trình thi hành án, Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã thu của ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L số tiền 400.000đ để nộp vào ngân sách nhà nước. Đến nay, ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ địa chỉ và không có tài sản để thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 61 Luật thi hành án dân sự (Được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Văn bản số 03/QĐ-VKS ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xem xét giảm cho ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L một phần nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 4.500.000đ.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu và đề nghị Tòa án giảm cho ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L một phần nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 4.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước mà không có tài sản để thi hành, do đó Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Tòa án giảm một phần nghĩa vụ thi hành án cho ông T, bà L. Như vậy yêu cầu về dân sự ở đây là: *"Yêu cầu giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước "* được quy định tại Điều 61 của Luật thi hành án dân sự và khoản 10 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự, vì vậy Tòa án căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành giải quyết vụ việc theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung mà người yêu cầu, yêu cầu Tòa án giải quyết:

Kể từ ngày ra quyết định thi hành án đến nay đã hết thời hạn 05 năm, ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước và phần nghĩa vụ còn lại là 18.000.000đ. Ông T, bà L đã bỏ đi khỏi địa phương và không có tài sản để thi hành án, cho nên Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Tòa án giảm một phần nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước với số tiền 4.500.000đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 61 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2014). Vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu, đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk giảm cho ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L một phần nghĩa vụ thi hành án với số tiền 4.500.000đ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 369, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 61 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT – BTP – BTC – TANDTC - VKSNDTC ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Bộ tư pháp, Bộ tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

1. Chấp nhận yêu cầu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk về việc đề nghị Tòa án giảm một phần nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước cho ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L.

2. Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L được giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

3. Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện K;*
- *Chi cục THADS huyện K;*
- *Ông Trần Văn T;*
- *Bà Nguyễn Thị L;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

ĐỖ VĂN DŨNG